

**THÔNG BÁO/NOTIFICATION****Công khai cam kết chất lượng đào tạo năm học 2016-2017/***Open commitment on training quality, academic year 2016-2017***Ngành/Field: Chăn nuôi tiếng Anh (Mekarn) /Animal Sciences,****Mã ngành/Code: 60 62 01 05**

TT	Nội dung/Contents	Trình độ/Degree: Thạc sĩ/Master
I	Điều kiện tuyển sinh/Enrollment conditions	<p>- Người dự thi vào ngành Cao học Chăn nuôi tiếng Anh không phân biệt công dân Việt Nam hay người nước ngoài và phải có bằng đại học đúng ngành hoặc phù hợp với ngành, chuyên ngành (Thú y, Công nghệ giống vật nuôi, Công nghệ sinh học Chăn nuôi). Trường hợp đặc biệt sẽ do Hội đồng tuyển sinh quyết định / <i>Candidates for the English MSc. program in Animal Sciences (Mekarn) are of discrimination of Vietnamese or foreigners and required graduation from Animal sciences or related fields (Veterinary medicine, Animal breeding technology, Biotechnology in animal sciences). Special case will be decided by the Admission council.</i></p> <p>- Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành/Diploma or graduation degree issued by foreign education organizations must be complied the approval process under present regulation.</p> <p>- Đối với công dân Việt Nam phải có lý lịch bản thân rõ ràng, không bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không bị thi hành án hình sự trong thời gian đăng ký học, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận/For the Vietnamese residents, they must have clear personal history, have not been disciplined from warning level and no criminal execution during the application period and ratified by employers or local authorities.</p> <p>- Đối với người nước ngoài phải tuân theo Thông tư 03/2014/TT-BGDĐT (Thông tư Ban hành quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam) ngày 25/2/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy định tiếp nhận và đào tạo sinh viên nước ngoài đến học tập, nghiên cứu tại Đại học Cần Thơ (Quyết định số 777/QĐ-ĐHCT ngày 26/3/2015)/For the foreigners, they have to comply the Circular 03/2014/TT-BGDĐT (Regulation for monitoring of foreigners who study in Vietnam) dated on 25/2/2014 by Ministry of Education and Training; Regulation on</p>



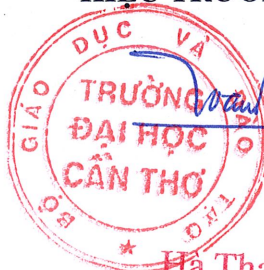
		<p><i>receiving and training foreign students at Can Tho University (Decision of 777/QĐ-ĐHCT dated on 26/3/2015).</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người dự thi phải có khả năng giao tiếp tốt bằng tiếng anh, hoặc có chứng chỉ <i>IELTS</i> từ 5.0 trở lên/<i>The candidates must be good in English conversation or hold English certificate IELTS with score of 5.0.</i></li> <li>- Có đủ sức khỏe để học tập/<i>Healthy for study.</i></li> <li>- Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của cơ sở đào tạo/<i>Submission of documents in complete and in time as announced by the university.</i></li> </ul>
II	Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...)/ <i>Facilities for study (classrooms, equipments, library,...)</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng học có trang bị máy chiếu/ <i>classrooms and equiped enough facilities for training (projectors, LCD)</i></li> <li>- Tra cứu tài liệu tại Trung tâm học liệu Trường và Thư viện Khoa/<i>Library of Faculty and together with the Learning Resource Center that can fully support student study.</i></li> <li>- 5 Phòng thí nghiệm có đầy đủ thiết bị đáp ứng mục tiêu đào tạo của ngành/<i>There are 5 laboratories in total equiped with mordern facilities to support practical requirement of the students.</i></li> </ul>
III	Đội ngũ giảng viên/ <i>Teaching staff</i>	<i>GS: 01; PGS: 08; TS: 06/ Professor: 1; Associate Professor: 8; PhD: 6</i>
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học/ <i>Supporting activities for students</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham quan thực tế/<i>Field trips</i></li> <li>- Tham dự hội thảo, hội nghị trong nước và quốc tế về lĩnh vực Chăn nuôi/<i>Participating in national and international conference on animal sciences</i></li> <li>- Sử dụng miễn phí máy tính công 5 giờ/1 tín chỉ đăng ký học/ <i>Using public computers free of charge for 5 hours per credit</i></li> </ul>
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học/ <i>Requirements on attitudes of students</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chấp hành nghiêm túc các quy định, quy chế về đào tạo của cơ sở đào tạo/<i>Complying strictly regulations and rules on training of the training organization.</i></li> <li>- Tuân thủ các quy định về tác phong trong ăn mặc, giờ giấc và giao tiếp với thầy cô, bạn bè trong trường/ <i>Complying regulation on dressing behaviour, timing and communicating with teachers and schoolmates.</i></li> <li>- Trung thực trong nghiên cứu khoa học và có phương pháp làm việc khoa học /<i>Honesty in doing scientific research and scientific methods of work.</i></li> </ul>



VI	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được/ <i>Objectives on knowledge, skills, English level obtained</i>	<p><b>Kiến thức/Knowledge:</b></p> <p>Nắm vững lý thuyết, kiến thức chuyên sâu về chăn nuôi và phát triển vật nuôi; Dinh dưỡng và thức ăn gia súc; Di truyền chọn giống vật nuôi; Quản lý môi trường Chăn nuôi và quy trình sản xuất chăn nuôi./<i>Mastering deeply specialized knowledge on Animal sciences; Animal nutrition and feed; Animal breeding and genetic; Animal environment and animal production management.</i></p> <p><b>Kỹ năng/Skills:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng quản lý và vận hành các trang trại sản xuất Chăn nuôi/ <i>Be able to operate and manage independently animal production farms.</i></li> <li>- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu và tiếp thu các thành tựu khoa học – kỹ thuật mới nhằm nâng cao trình độ để có thể thích nghi, hội nhập với sự phát triển của xã hội trong bối cảnh hội nhập quốc tế/<i>Be able to self study, research and receive new scientific and technology achievements to upgrade knowledge in order to adapt and integrate with the development of society in the global integration context.</i></li> </ul> <p><b>Ngoại ngữ/Foreign language:</b> tiếng Anh bậc 3/6 chuẩn Châu Âu/ <i>English level 3/6 of European standard.</i></p>
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp/ <i>Working positions after graduation</i>	<p>Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ năng lực và đạt trình độ quốc tế để có thể đảm nhiệm các vị trí công tác/<i>After graduating, the students will qualify with high capacity and international levels to take different positions as follow:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cán bộ lãnh đạo và quản lý về Chăn nuôi/ <i>Leader or manager of the state animal sciences sector.</i></li> <li>- Cán bộ nghiên cứu và giảng dạy tại các viện trường trong và ngoài nước/<i>Researchers and lecturers of national or international institutions.</i></li> <li>- Có thể tiếp tục học tiến sĩ tại các trường đại học về chuyên ngành Chăn nuôi trên thế giới/<i>Be able to proceed with PhD level at the international university in animal sciences sector.</i></li> </ul>

Cần Thơ, ngày 16 tháng 01 năm 2017

**HIỆU TRƯỞNG**



Hà Thanh Toàn

